TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 311/2020/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 25 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 318/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Bích V, sinh năm 1995
Địa chỉ: Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Truong N, sinh năm 1989
Thường trú: Atkinson St., Reg, Sas, Canada.
Địa chỉ cư trú: Số 289 đường Thống Nhất, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Truong N và bà Nguyễn Bích V là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 228 ngày 08 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 10/3/2020; Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/3/2020; ông Truong N và bà Nguyễn Bích V yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; không có con chung; về tài sản chung, nợ chung không có.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Truong N và bà Nguyễn Bích V tự nguyện ly hôn, không có con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Truong N và bà Nguyễn Bích V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 228 ngày 08 tháng 12 năm 2018 được Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Truong N và bà Nguyễn Bích V không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Truong N và bà Nguyễn Bích V xác định không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Truong N và bà Nguyễn Bích V xác định không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. Ông Truong N và bà Nguyễn Bích V, mỗi người chịu 150.000 đồng, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0025855 ngày 13/3/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Truong N và bà Nguyễn Bích V đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- UBND Q.T, TP.HCM;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Cúc